TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU
Bản án số: 21/2024/DS-PT
Ngày 19 - 01 - 2024
V/v tranh chấp đòi lại tài sản

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Giang Thị Cẩm Thuý

Các Thẩm phán: Ông Trương Thanh Dũng

Ông Lê Phan Công Trí

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Kiều Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: ông Phạm Văn Thân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 198/2023/TLPT-DS ngày 16 tháng 11 năm 2023, về việc tranh chấp đòi lại tài sản.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 130/2023/DS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 209/2023/QĐ-PT ngày 22 tháng 11 năm 2023, giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Bà Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1953. Địa chỉ: Số 174/4, Khóm 2, Phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mỹ H: Chị Nguyễn Thị Ngân A, sinh năm 1980. Địa chỉ: Số 174/4, Khóm 2, Phường 7, thành phố B, tỉnh B.

- ***Bị đơn:*** Ông Phạm Duy Kh, sinh năm 1960. Địa chỉ: Số 06A, đường Bà Triệu, Khóm 1, Phường 3, thành phố B, tỉnh B.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Phạm Duy Kh: Anh Lê Hoàng Nh, sinh năm 1970. Địa chỉ: khóm 10, Phường 1, thành phố B, tỉnh B.

- *Người kháng cáo:* Ông Phạm Duy Kh là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 23/02/2023 và trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mỹ H, người đại diện theo ủy quyền của bà H là chị Nguyễn Thị Ngân A trình bày: Vào ngày 25/6/2019, bà H cho ông Phạm Duy Kh mượn số tiền 30.000.000 đồng. Ông Kh viết biên nhận viết tay cho bà giữ. Sau khi vay tiền thì ông Kh hứa khi nào có tiền sẽ trả nhưng khi bà đòi thì ông Kh cho rằng mượn tiền của ông Huy L nên không đồng ý trả. Việc bà H mượn tiền của ông Huy L thì bà H đã trả cho ông L và ông L cũng không cần biết bà mượn tiền giúp cho ai, ông

Kh phải có trách nhiệm trả tiền cho bà. Bà H xác định giữa bà và ông Kh không có hứa hẹn việc trả hoa hồng chuyển nhượng đất. Tại đơn khởi kiện bà H yêu cầu ông Phạm Duy Kh trả số tiền 30.000.000 đồng và yêu cầu trả lãi mức 20%/năm, tương đương mỗi tháng 500.000 đồng, tính từ tháng 8/2022 đến khi xét xử. Ngày 21/4/2023 bà H rút yêu cầu tính lãi, chỉ yêu cầu ông Kh trả tiền gốc là 30.000.000 đồng.

- *Bị đơn ông Phạm Duy Kh trình bày tại Biên bản lời khai*: Năm 2015, ông làm môi giới để giới thiệu cho bà Nguyễn Thị Mỹ H chuyển nhượng phần đất tại khóm 2, phường 7, thành phố Bạc Liêu cho ông Phạm Huy L. Các bên thỏa thuận trường hợp bà H chuyển nhượng được đất với giá 4,5 tỷ thì trả hoa hồng cho ông 100 triệu và chuyển nhượng với giá 6,5 tỷ thì trả hoa hồng 2% giá trị chuyển nhượng. Tuy nhiên, từ năm 2015 đến năm 2019 do bà H tranh chấp đất nên giữa bà H với ông L không thực hiện được việc chuyển nhượng đất và ông Kh chưa nhận được tiền hoa hồng của bà H. Ngày 25/6/2019, ông gặp và yêu cầu bà H đưa trước tiền hoa hồng là 30.000.000 đồng, bà H nói không có tiền và nói mượn tiền của ông Huy L để đưa cho ông và yêu cầu ông viết biên nhận để sau này trả tiền hoa hồng sẽ trừ lại. Đến năm 2021, bà H đã chuyển nhượng đất cho người khác và chưa trả cho ông khoản tiền hoa hồng nào. Ông Kh xác định số tiền nhận từ bà H 30.000.000 đồng là tiền hoa hồng của ông trong vụ việc bà H chuyển nhượng đất cho ông Huy L trong vòng 07 năm. Các bên đã đồng ý mua bán nên hợp đồng đã thành công, ông L đã đặt cọc cho bà H. Do đó số tiền này là tiền hoa hồng của ông Kh đáng được nhận nên không đồng ý trả.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 130/2023/DS-ST ngày 22/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

1/. Đình chỉ yêu cầu trả lãi của bà Nguyễn Thị Mỹ H.

2/. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Mỹ H đối với ông Phạm Duy Kh. Buộc ông Phạm Duy Kh có trách nhiệm hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Mỹ H số tiền 30.000.000 đồng.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên án phí, lãi phát sinh giai đoạn thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 30 tháng 10 năm 2023, bị đơn ông Phạm Duy Kh kháng cáo, yêu cầu cấp phúc thẩm sửa toàn bộ bản án sơ thẩm số 130/2023/DS-ST ngày 22/9/2023 của Toà án nhân dân thành phố Bạc Liêu theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mỹ H trong việc buộc ông phải thanh toán số tiền 30.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thông qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Phạm Duy Kh, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 130/2023/DS-ST ngày 22/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ các tài liệu chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, nghe ý kiến tranh luận của các đương sự và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu, sau khi thảo luận, nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của ông Phạm Duy Kh nộp trong thời hạn luật định và được miễn nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đúng quy định. Căn cứ vào các Điều 273 và Điều 276 của Bộ luật Tố tụng dân sự, được chấp nhận xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của ông Phạm Duy Kh về việc yêu cầu cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mỹ H trong việc buộc ông Kh phải thanh toán số tiền 30.000.000 đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2.1] Bị đơn ông Phạm Duy Kh xác định có nhận số tiền 30.000.000 đồng từ bà H nhưng không phải là tiền mượn mà là tiền hoa hồng của ông được nhận trong việc bà H chuyển nhượng đất cho ông Huy L trong vòng 07 năm do ông là người giới thiệu cho hai bên chuyển nhượng đất. Các bên đã thỏa thuận và đồng ý mua bán nên hợp đồng đã thành công, ông L đã đặt cọc cho bà H. Do đó số tiền 30.000.000 đồng là tiền hoa hồng của ông Kh đáng được nhận nên không đồng ý trả cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mỹ H. Chứng cứ của ông Kh đưa ra là Đơn xác nhận đề ngày 02/5/2023 của ông Phạm Huy L có nội dung: *"Tôi được biết và chứng kiến thỏa thuận giao kèo tiền hoa hồng môi giới do bên bán tài sản phải chi trả, số tiền hoa hồng môi giới của ông Phạm Duy Kh được bên bán tài sản hứa chi trả là 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng chẵn). Bà H đã trả trước cho ông Kh là 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng chẵn). Số tiền này bà H ứng cọc trước của tôi để trả cho ông Kh"*. Tuy nhiên, nguyên đơn là bà H không thừa nhận nội dung xác nhận của ông Phạm Huy L và yêu cầu ông Phạm Huy L có mặt để làm việc, đối chất nhưng ông Kh, ông Phạm Huy L đều vắng mặt. Đồng thời, tại biên bản xác minh ngày 15/8/2023, chính quyền địa phương xác định ông Phạm Huy L hiện tại không còn sinh sống tại địa phương hơn 02 năm nay, ông L đi đâu và làm gì địa phương không nắm. Cấp sơ thẩm nhận định tính hợp pháp của Đơn xác nhận đề ngày 02/5/2023 ký tên người làm đơn Phạm Huy L không có tính xác thực, không có giá trị chứng minh là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[2.2] Đồng thời, giai đoạn phúc thẩm, ông Phạm Huy L cho lời trình bày tại biên bản xác minh đề ngày 18/01/2024 có nội dung: "*năm 2011, ông có nhu cầu nhận chuyển nhượng nhà, đất nên ông Phạm Duy Kh môi giới thiệu ông gặp bà Nguyễn Thị Mỹ Ch để thoả thuận chuyển nhượng nhà, đất của gia đình bà Ch. Ông và bà Ch đã thoả thuận được giá chuyển nhượng là 4,5 tỉ đồng, hai bên lập văn bản đặt cọc việc chuyển nhượng nhà đất, bên nhận chuyển nhượng phải trả tiền hoa hồng môi giới cho ông Kh số tiền 100.000.000 đồng nhưng chỉ thoả thuận miệng, không lập thành văn bản. Năm 2013, bà Ch chết, bà Nguyễn Thị Mỹ H là chị bà Ch tiếp quản việc chuyển nhượng nhà, đất với ông. Ông và bà H có lập văn bản chuyển nhượng nhà, đất lại, được ký kết giữa ông và bà H, bà H cũng tiếp quản về trả tiền hoa hồng môi giới với ông Kh nhưng cũng không lập thành văn bản"*. Như vậy, lời khai của ông Huy L không có sự thống nhất về người trực tiếp thoả thuận trả tiền hoa hồng

môi giới, lúc thì xác định là bà Ch trực tiếp thoả thuận với ông Hạnh, bà H là người tiếp quản thoả thuận sau khi bà Ch chết (tại Biên bản xác minh ngày 18/01/2024), lúc thì xác định bà H là người trực tiếp thoả thuận với ông Kh (tại Đơn xác nhận đề ngày 02/5/2023). Trong khi nguyên đơn là bà H không thừa nhận việc thoả thuận trả tiền môi giới cho ông Kh nên việc xác nhận của ông Huy L không chứng minh số tiền 30.000.000 đồng mà ông Kh nhận của bà H là tiền hoa hồng do môi giới chuyển nhượng nhà, đất như ông Kh khai mà là số tiền mượn của bà H theo giấy Biên nhận đề ngày 25/6/2019 do ông Kh tự viết và ký tên. Do vậy, cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mỹ H đối với bị đơn ông Phạm Duy Kh là có căn cứ, phù hợp pháp luật. Mặt khác, bị đơn ông Phạm Duy Kh cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì để chứng minh cho kháng cáo của mình là có căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[3] Từ những phân tích trên, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của ông Phạm Duy Kh; chấp nhận toàn bộ đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 130/2023/DS-ST ngày 22/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

[4] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Án phí dân sự phúc thẩm: ông Phạm Duy Kh được miễn theo đơn do thuộc trường hợp người cao tuổi.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Phạm Duy Kh; giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 130/2023/DS-ST ngày 22/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ Điều 5; khoản 2 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 217, Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 155, 166 Bộ luật Dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

***Tuyên xử*:**

1. Đình chỉ yêu cầu trả lãi của bà Nguyễn Thị Mỹ H đối với ông Phạm Duy Kh.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Mỹ H đối với ông Phạm Duy Kh. Buộc ông Phạm Duy Kh có trách nhiệm hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Mỹ H số tiền 30.000.000 đồng *(ba mươi triệu đồng*).

3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án đến khi thi hành án xong khoản tiền nêu trên, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất chậm trả tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

4. Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Phạm Duy Kh phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.500.000 đồng *(một triệu năm trăm ngàn đồng)* và nộp tại Cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

- Án phí dân sự phúc thẩm: ông Phạm Duy Kh được miễn theo đơn do thuộc trường hợp người cao tuổi.

5. Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- TAND thành phố Bạc Liêu;
- CCTHADS thành phố Bạc Liêu;
- Đương sự;
- Lưu, Tổ HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
đã ký

Giang Thị Cẩm Thúy